**Dự án Quản lý ô nhiễm các Khu công nghiệp thuộc lưu vực sông Đồng Nai, sông Nhuệ Đáy(P113151)**

**Báo cáo Thẩm tra an toàn xã hội về vấn đề đền bù giải phóng mặt bằng**

**tại Khu công nghiệp Ông Kèo (tỉnh Đồng Nai)**

**Ngày 2 – 3 tháng 4 năm 2015**

1. **Mục tiêu của dự án và các hợp phần**

Mục tiêu phát triển Dự án là nâng cao sự thực thi và tuân thủ đối với quy định xử lý nước thải

công nghiệp tại 04 tỉnh dự án (Hà Nam, Nam Định, Đồng Nai và Bà Rịa Vũng Tàu). Mục tiêu

này sẽ đạt được bằng cách tăng cường môi trường thể chế và thực thi các quy định bảo vệ môi

trường, cải thiện công tác giám sát, hỗ trợ tài chính dựa trên nguồn vốn vay ưu đãi nhằm tăng

năng lực xử lý nước thải và tăng cường sự tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, đồng

thời công khai hóa thông tin giám sát và thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng ở tỉnh Hà Nam

và Nam Định thuộc lưu vực sông Nhuệ Đáy, cộng đồng ở tỉnh Đồng Nai và Bà Rịa – Vũng TàuTàu (BRVT) thuộc lưu vực sông Đồng Nai - hai lưu vực sông ô nhiễm nhất tại Việt Nam.

Dự án có 3 hợp phần: (1) hợp phần 1: Tăng cường năng lực thể chế và thực thi; (2) Hợp phần 2: Thí điểm cho vay đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung tại các khu công nghiệp; (3) Hợp phần 3: Tăng cường năng lực quản lý ô nhiễm nước thảic ông nghiệp, hỗ trợ kỹ thuật và quản lý dự án.

1. **Mục tiêu của việc xem xét thẩm tra an toàn xã hội:**

Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam (Quỹ) nhận được hồ sơ vay vốn của dự án Đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung (XLNTTT) cho Khu công nghiệp (KCN) Ông Kèo (tại tỉnh Đồng Nai) để cải thiện công tác quản lý bảo vệ môi trường cho KCN. Sàng lọc bạn đầu cho thấy rằng vị trí đặt trạm XLNTTT được đặt hoàn toàn trong KCN và khu đất đã được thu hồi căn cứ thế Kế hoạch đền bù tổng thể được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt năm 2008. Thêm vào đó, việc sàng lọc chỉ ra rằng công tác đền bù giải phóng mặt bằng được được hoàn thành đầy đủ khi Chủ đầu tư nộp hồ sơ vay vốn. Vì dự án Quản lý ô nhiễm các KCN thuộc lưu vực sông Đồng Nai, sông Nhuệ Đáy cho vay đối với các KCN có Kế hoạch đền bu tổng thế được UBND tỉnh phê duyệt trước tháng 5/2010, do đó hồ sơ vay vốn của KCN Ông Kèo là thích hợp để xem xét cho vay.

Căn cứ theo Khung quản lý môi trường và xã hội của dự án phiên bản cập nhật tháng 3 năm 2015, Quỹ sẽ thực hiện thẩm tra công tác thu hồi đất của khu công nghiệp và xây dựng báo cáo thẩm tra theo sự hướng dẫn của Ngân hàng Thế giới. Phiên bản Khug quản lý môi trường xã hội tháng 3 năm 2015 chỉ rõ rằng Quỹ có trách nhiệm thực hiện thẩm tra và chuẩn bị báo cáo báo thẩm tra đền bù giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư trạm XLNTTT trong khuổn khổ Dự án.

Như vậy, báo cáo nhằm các mục tiêu sau:

1. Đánh giá việc đền bù giải phóng mặt bằng phù hợp việc mục tiêu của chính sách 4.12 của Ngân hàng Thế giới,và
2. Xác định các vấn đề về đền bù giải phóng mặt bằng chưa được hoàn tất, thì sẽ được theo dõi và giải quyết căn cứ theo Luật pháp của Việt Nam và Chính sách OP 4.12 của Ngân hàng Thế giới.

Ngân hàng Thế giới chỉ cung cấp tài chính cho dự án Đầu tư xây dựng trạm XLNTTT, nên công tác thẩm tra đền bù giải phóng mặt bằng tập trung vào phần đất (a) để xây dựng trạm XLNTTT và (b) diện tích đất mà trạm XLNTTT phục vụ.

Hai yếu tố đặc biệt quan trọng trong công tác thẩm tra là (a) xác minh sự tồn tại của một cơ chế giải quyết khiếu nại có hiệu quả để đáp ứng với các khiếu nại, thắc mắc hoặc các vấn đề khác liên quan đến việc tái định cư; (b) xác minh các kết quả của sự phục hồi sinh kế của người dân bị ảnh hưởng bởi việc đền bù giải phóng mặt bằng các khu đất được xây dựng trạm XLNTT và khu vực trạm phục vụ. Nếu quy định của Nhà nước được áp dụng không nhất quán với mục tiêu chính sách của Ngân hàng Thế giới, một kế hoạch hành động khắc phục hậu quả sẽ được chuẩn bị bởi các KCN –phù hợp với chính sách của Ngân hàng trước khi thực hiện.

1. **Phương pháp thực hiện**

Báo cáo thẩm tra thực hiện tuân theo Khung Quản lý môi trường xã hội của Dự án (phiên bản tháng 3/2015). Phương pháp thực hiện bao gồm:

(i) Rà soát những thông tin thứ cấp (bao gồm tài liệu dự án được cung cấp); (ii) phỏng vấn cán bộ chính quyền, bao gồm đại diện Ban giải phóng bằng huyện, đai diện KCN, đại diện hộ dân bị ảnh hưởng (Phụ lục 3); (ii) khảo sát thực địa.

Công tác khảo sát thực địa được thực hiện bởi chuyên gia An toàn môi trường và xã hội của Quỹ, có sự tham gian của Chuyên gia An toàn và xã hội của Ngân hàng Thế giới. Công tác phỏng vấn/tham vấn với người dân địa phương và chính quyền địa phương được thực hiện bởi Chuyên gia ATMTXH của Quỹ và Ngân hàng Thế giới.

Tổng số hộ bị ảnh hưởng (trong phạm vi trạm XLNTTT và diện tích phục vụ của trạm) là lớn (495 hộ), được thể hiện ở bảng dưới. Có khoảng 20 hộ được mời đến tham vấn, tuy nhiên chỉ có khoảng 11 hộ tham gia phỏng vấn/tham vấn, ngoài ra chuyên gia ATMTXH cũng phỏng vấn/tham vấn các cán bộ tham gia quá trình thanh toán (từ Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện Nhơn Trạch), ba hồ sơ thanh toán đền bu được đánh giá xem xét.

Bảng 1 – Tổng quan

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Hình thức ảnh hưởng | Ảnh hưởng bởi KCN | | Thực hiện tham vấn | |
| Trạm XLNTTT  (2.5ha) | Diện tích phục vụ của trạm XLNTTT  (449.6ha) | Trạm XLNTTT | Diện tích phục vụ của trạm |
| 1 | Hộ mất đất nông nghiệp | 10 | 485 | 9 | 2\* |
| 2 | Hộ tái định cự | 3 | 19 |  | 2\* |
|  | **Tổng cộng** | **10** | **485** | **11** | |

* Hộ mất nông nghiệp và tái định cư.

1. **Kết Quả**

Phần này sẽ trình bày các thông tin cơ bản liên quan đến khu công nghiệp Ông Kèo, tiếp theo là đánh giá của VEPF về mức độ tuân thủ các quy định về tái định cư được của Chính phủ.

* Thông tin cơ bản về KCN Ông Kèo

KCN Ông Kèo đặt tại Xã Phước Khánh, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai. Cụ thể vị trí như sau:

* Phía bắc giáp đường đô thị;
* Phía Tây Bắc giáp kênh Cha La Lon;
* Phía Tây và Tây Nam giáp sông Long Tau;
* Phía Đông giáp kênh Ông Kèo;
* Phía Nam giáp sông Dong Tranh.

Bản đồ khu công nghiệp thể hiện ở phụ lục 1.

KCN Ông Kèo được phê duyệt theo Quyết định số 284/2006/QĐ-TTg ngày 21/12/2006 của Thủ tướng Chính phủ.Theo đó, Tổng công ty Tín Nghĩa được ủy quyền bởi UBND Tỉnh Đồng Nai là Chủ đầu tư KCN Ông Kèo, theo Quyết định số 2557/QĐ-UBND ngày 10/08/2007, được điều chỉnh theo Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 20/01/2014).

KCN Ông Kèo theo quy hoạch có tổng diện diện tích là 855.6 ha – phát triển trong 5 giai đoạn. CĐT đã hoàn thành thu hồi đất cho 3 giai đoạn đầu tiên, với tổng diện tích thu hồi là 452.1 ha. Trong tổng số 452.1 ha được thu hòi, 272.5 ha được thu hồi bởi UBND tỉnh Đồng Nai từ năm 1999 đến năm 2008. 179.6 ha còn lại được thu hồi bởi Tổng công ty Tín Nghĩa từ năm 2004 đến năm 2013. Trong tổng số 179.6 ha thu hồi bởi Tổng Công ty Tín Nghĩa, 47.1 ha được thu hồi và bồi thường bởi Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện Nhơn Trạch từ 2008 đến 2014, 132.5 ha còn lại được Tcty Tín Nghĩa trực tiếp thu hồi từ năm 2004 đến 2013 theo nguyên tắc giá thị trường.

Khi đi khảo sát thực địa, đoàn công tác nhận thấy Trạm XLNTTT đã được lắp đặt trong khu đất có diện tích 2.5 ha với công suất 6.000 m3/ngày. Trạm XLNTTT hiện nay có công suất 3.000 m3/ngày đã sẵn sàng được vào sử dụng, chờ kết nối đường ống thu gom với các nhà máy trong diện tích 452.1 ha được thu hồi trong giai đoạn 1,2 và 3.

Trong KCN hiện nay đã có 10 nhà máy đi vào hoạt động, và dự kiến 5 nhà máy tiếp theo cũng đi vào hoạt đông trong tương lai gần (đã ký hợp đồng với CĐT).

* **Đánh giá thực hiện tái định cư:**

Trong phần này, báo cáo tóm tắt các kết quả đánh giá thực hiện tái định cư đối với diện tích đất thu hồi để xây dựng trạm XLNTTT và diện tích phục vụ của trạm. Đánh giá được thực hiện dựa trên thông tin được cung cấp bởi Quỹ, CĐT KCN Ông Kèo, Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện Nhơn Trạch, ý kiến tham vấn của đại diện các hộ bị ảnh hưởng và cán bộ chính quyền địa phương.

Kế hoạch đền bù tổng thể được thực hiện theo Quyết định số 3481/QĐ-UBND ngày 22/10/2008 của tỉnh Đồng Nai, theo đó việc thu hồi đất sẽ được thực hiện bởi Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện Nhơn Trạch từ năm 2008. Trong 452.1 đất đã thu hồi, có tổng cộng 495 hộ bị ảnh hưởng, trong đố có 10 hộ ảnh hưởng bởi trạm XLNTTT và 485 hộ bị ảnh hưởng bởi diện tích trạm phục vụ. Hầu hết đất ảnh hưởng là đất nông nghiệp. Có 20 hộ phải tái định cư cho diện tích đất bị thu hồi bởi Tổng công ty Tín Nghĩa.

***Kế hoạch thanh toán đền bù***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Diện tích đất thu hồi | Đơn vị thu hồi | Thời gian thực hiện |
| 272.5ha | UBND huyện Nhơn Trạch (tỉnh Đồng Nai) | 1999 tới 2008 |
| 179.6ha | Tổng công ty Tín Nghĩa | 2004 tới 2013 |

Kế hoạch đền bù tổng thế của KCN Ông Kèo được ban hành và phê duyệt bởi UBND tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 3481/QĐ-UBND ngày 22/10/2008. Công tác thanh toán được thực hiện bởi Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện Nhơn Trạch từ 2008 đến 2014.

***Tuân thủ các quy định của Chính phủ.*** Xem xét các hồ sơ / tài liệu pháp lý của KCN Ông Kèo và thông qua tham vấn với Trung tâm Phát triển quỹ đất của huyện Nhơn Trạch đã chỉ ra rằng việc bồi thường / hỗ trợ và tái định cư đã được chuẩn bị bởi Trung tâm này đã được chuẩn bị và thực hiện phù hợp với Việt quy định (Luật đất đai năm 2003 và Nghị định 197/2004). Thanh toán bồi thường, như Trung tâm xác nhận, cũng được thực hiện trên cơ sở tham khảo ý kiến với các hộ gia đình bị ảnh hưởng, và trên cơ sở điều tra dân số được thực hiện bởi các hộ gia đình bị ảnh hưởng và UBND huyện (có tham khảo các quy định của tỉnh đến thời điểm thanh toán bồi thường). Các nguyên tắc bồi thường thông qua các Trung tâm Phát triển quỹ đất của huyện Nhơn Trạch là giá đền bù mới nhất đã được áp dụng (như là một điểm khởi đầu) tại thời điểm thanh toán bồi thường. Điều này đã được đánh giá cao bởi các hộ gia đình bị ảnh hưởng..

***Quyền lợi của các hộ dân bị ảnh hưởng:*** các quyền lợi cho bị ảnh hưởng đã được chuẩn bị phù hợp với quy định của Chính phủ và của tỉnh (như đã đề cập ở trên), và đã được phê duyệt của Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch - cho giai đoạn từ năm 2008 đến năm 2014. Các quyền lợi được đề xuất cho các hộ dân bị ảnh hưởng đã được chấp nhận bởi các hộ gia đình bị ảnh hưởng và đất bị ảnh hưởng đã được bàn giao cho các KCN. Các quyền lợi bao gồm đất bị ảnh hưởng, cơ sở hạ tàng, và cây trồng / cây bị ảnh hưởng, cũng như khu tái định cư đối với trường hợp có tổn thất của ngôi nhà / đất ở. Tham vấn với các hộ gia đình bị ảnh hưởng chỉ ra rằng tỷ lệ bồi thường áp dụng theo các mức quy định hàng năm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Các tỷ lệ này đã được điều chỉnh (tăng) trong tham vấn với các hộ gia đình bị ảnh hưởng, xem xét cụ thể tình hình kinh tế xã hội và gia đình. Trợ cấp cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng cũng đã được cung cấp theo quy định của tỉnh và cũng được cung cấp như một phần của gói bồi thường / hỗ trợ các hộ gia đình bị ảnh hưởng đã được hưởng.

Bảng 4: Tóm tắt quyền lợi cung cấp cho hộ dân bị ảnh hưởng.

| Hạng mục | Hình thức mất đất | Mục đích sử dụng đất | Người thụ hường | Chính sách đền bù |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| A | Đền bù | | | |
| 1a | Mất đất | Đất nông nghiệp - một phần hoặc hoàn toàn bị ảnh hưởng, vĩnh viễn. | Chủ sở hữ | Tiền bồi thường cho đất bị thu hồi theo giá quy định của UBND tỉnh Đồng Nai. |
| 1b | Mất đất | Đất nông nghiệp - một phần hoặc hoàn toàn bị ảnh hưởng | Tất cả các hộ bị ảnh hưởng với đất ở và nhà ở |  |
| 2 | Mất công trình | Công trình phụ - một phần hoặc hoàn toàn bị ảnh hưởng | Chủ sở hữu | Tiền bồi thường cho công trình bị thu hồi theo giá quy định của UBND tỉnh Đồng Nai. |
| 3 | Mất cây trồng | Cây trồng | Chủ sở hữu | Tiền bồi thường cho cây trồngbị thu hồi theo giá quy định của UBND tỉnh Đồng Nai. |
| **B** | **Các khoản phụ cấp** | | | |
| 4 | Hộ gia đình có đất nông nghiệp hiện tại đang bị ảnh hưởng | Hỗ trợ đào tạo nghề và chuyển đổi nghề:  Hỗ trợ ổn định đời sống của hộ gia đình: | Tất cả các hộ,  Hộ với 30% hoặc nhiều hơn tổng diện tích đất nông nghiệp của họ bị ảnh hưởng | Hỗ trợ đào tạo nghề với.  Hỗ trợ bằng tiền tương đương 30 kg gạo / người / tháng theo giá thị trường tại địa phương trong vòng 6 tháng. |
| 5 | Chuyển từ nhà ở cư trú | Yêu cầu tái định cư | Hộ tái định cư | Hộ gia đình đủ điều kiện được cấp một lô đất từ các khu tái định cư thành lập (miễn phí, ngoài quyền lợi bồi thường khác). |

***Ngân sách cho thanh toán đền bù:*** Kinh phí đền bù, tái định cư và phụ cấp được cung cấp bởi Công ty Tín Nghĩa theo kế hoạch đền bù chung theo phê duyệt của UBND tỉnh Đồng Nai. Cần lưu ý rằng giá của tỉnh đã được điều chỉnh để phản ánh giá thị trường tại thời điểm thanh toán bồi thường. Theo Trung tâm Phát triển Quỹ đất của huyện Nhơn Trạch, hầu hết các điều chỉnh hàng năm của giá bồi thường dẫn đến sự gia tăng giá bồi thường đã được hỗ trợ bởi các hộ gia đình bị ảnh hưởng.

***Tham vấn và công bố thông tin*:** ham vấn đã được thực hiện trong khi chuẩn bị kế hoạch đền bù chung để đạt được sự đồng thuận giữa các hộ gia đình bị ảnh hưởng liên quan đến thanh toán bồi thường. Phương án bồi thường đã được thảo luận tại Ủy ban nhân dân của xã. Các hộ gia đình bị ảnh hưởng tham gia vào các cuộc họp tham vấn trong chuyến Thẩm tra này xác nhận họ đã nhận thức đầy đủ các chính sách đền bù và tái định cư áp dụng cho giai đoạn 1 KCN và hài lòng với việc bồi thường / gói hỗ trợ.

***Cơ chế giải quyết khiếu nại*.**Theo các thông tin được cung cấp, một cơ chế giải quyết khiếu nại đã được thành lập và duy trì mà theo quy định của địa phương để giải quyết khiếu nại đã nộp. Các hệ thống khiếu nại đã được thành lập tại Trung tâm phát triển quỹ đất nhà Nhơn Trạch, giải quyết khiếu nại nêu ra bởi các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Các hộ gia đình bị ảnh hưởng cũng có thể đến UBND xã để khiếu nại, hoặc yêu cầu làm rõ.

***Tái định cư và Khu Tái định cư:***một khu tái định cư lớn được thành lập tại xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch. Theo đại diện của KCN, tất cả 22 hộ gia đình, những người cần di dời theo phương án thu hồi đất của Tổng công ty Tín Nghĩa đã được giao một lô đất ở trong khu vực này big resettlement site was established by Nhon Trach district**,** PhuocKhanh commune. According to IZ representative, all 22 households who need to relocate under the land acquisition scheme of Tin Nghia Corporation have been allocated with a plot of residential land within this site.

***Phục hồi sinh kế.***Tham vấn với các hộ di dời có mặt tại cuộc họp trong đợt công tác này cho biết họ đã nhận được tất cả việc bồi thường và đã khôi phục sinh kế của họ. Tham vấn với Trung tâm Phát triển quỹ đất của huyện Nhơn Trạch và đại diện KCN cũng chỉ ra các hộ gia đình bị ảnh hưởng đã được khôi phục sinh kế của họ. Theo Trung tâm Phát triển Quỹ đất của huyện Nhơn Trạch, các hộ gia đình bị ảnh hưởng rất hài lòng với việc thu hồi đất vì cho chất lượng đất hiện tại (nghèo) là không hiệu quả. Với số tiền bồi thường, các hộ gia đình bị ảnh hưởng có thể sử dụng nó cho các hoạt động kinh doanh / thu nhập khác.

1. **Kết luận và kiến nghị**

Trong thời gian thực hiện báo cáo thẩm tra, công tác thanh toán bồi thường cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đấ xây dựng trạm XLNTTT và diện tích phục vụ của trạm (451.2 ha thu hồi của giai đoạn 1, 2 và 3). Tất cả các hộ dân bị hưởng ảnh đều đã bàn giao đất cho Chủ đầu tư KCN. Quy trình pháp lý liên quan đến thủ tục chuyển quyền sử dụng đất từ các hộ bị ảnh hưởng sang CĐT KCN đã được tiến hành.

Trên cơ sở các thông tin được cung cấp bởi KCN Ông Kèo và Trung tâm Phát triển quỹ đất của huyện Nhơn Trạch, cộng với sự tham khảo ý kiến với các hộ gia đình và xem xét các hồ sơ thanh toán đền bù, chỉ ra rằng:

* Công tác thanh toán đền bù giải phóng mặt bằng (đối với khu đất xây dựng Trạm XLNTTT và diện tích phục vụ của trạm) đã hoàn thành tuân theo quy định của Chính phủ và quy định tại địa phương.
* Tất cả các hộ ảnh hưởng đã bàn giao đất cho CĐT KCN Ông Kèo.
* Trạm XLNTTT đã hoàn thành lắp đặt, chờ kết nối đường ống thu gom.
* Việc thu hồi đất cho giai đoạn 4 và 5 chưa được thực hiện (tùy thuộc vào nhu cầu của khách hàng và phục hồi kinh tế của tỉnh). Tuy nhiên, nếu được thực hiện (như được chỉ ra bởi Trung tâm Phát triển quỹ đất của huyện Nhơn Trạch) thì công tác bồi thường thanh toán / tái định cư sẽ được thực hiện theo quy định của Luật Đất đai mới năm 2013 (trong đó đã có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2014).

Với các kết quả trên, VEPF đề xuất rằng cung cấp tài trợ vống vay cho Dự án - từ quan điểm an toàn xã hội.

1. **Phụ Lục**

Phụ Lục 1: Bản đồ KCN Ông kèo

Phụ Lục 2: Danh sách tài liều xem xét trogn quá trình thẩm tra

Phụ Lục 3: Danh sách người gặp trong quá trình công tác

Phụ Lục 4 – Bản đồ giải phòng mặt bằng

Phụ Lục 5 – các tài liệu hỗ trợ khác.